

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 152/2018/HSST
Ngày: 6-9-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU - TỈNH SƠN LA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Hồng Nhung;

Bà Lý Thị Vinh;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lò Mai Xiêng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Bạc Thị Thoản - Kiểm sát viên.

Ngày 6 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 155/2018/HSST ngày 16 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Cà Văn P; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1974; tại xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản BN, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: Không; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Cà Văn P (đã chết) và bà Cà Thị L, sinh năm: 1938; bị cáo có vợ: Quàng Thị H; sinh năm: 1976 và 02 con, lớn 21 tuổi, nhỏ 16 tuổi; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 21-5-2018, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***) Người phiên dịch cho bị cáo Cà Văn P** Anh Lò Văn I;

Trú tại: Bản NL, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 00 phút, ngày 21-5-2018 tổ công tác Công an xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản Đ, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang Cà Văn P; Trú tại: Bản BN, xã CL,

huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La có hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

- Một gói ni lon màu xanh bên trong có chứa bột cục màu trắng nghi là Heroine (P khai là Heroine). Cân tịnh được 0,26gam; rút toàn bộ ký hiệu P1 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy.

- Một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI: 355862/01/632595/7, đã qua sử dụng.

- Một chiếc xe mô tô BKS: 26B1 – 445.72, nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, sơn màu đỏ - xám - đen, đã qua sử dụng.

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 20.000^d gồm: 02 (hai) tờ polime mệnh giá 10.000^d, lần lượt có số SERI: RK 09959679; KY 11113720.

- Một chiếc tất chân màu xanh đã qua sử dụng cũ.

Ngày 22-5-2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 10.000^d thu giữ của Cà Văn P.

Tại bản Kết luận giám định số: 642, ngày 29-5-2018 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La: “ Mẫu gửi giám định ký hiệu P1 là chất ma túy, loại chất Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,26 gam”. (Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Tại bản kết luận giám định số: 248, ngày 27-5-2018 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La: “ 02 (hai) tờ tiền VNĐ mệnh giá 10.000^d (mười nghìn đồng). Có mã hiệu như trong Biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định do Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La lập ngày 22-5-2018 là tiền thật”. (Hoàn lại toàn bộ số tiền gửi giám định).

Tại cơ quan điều tra bị cáo Cà Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 21-5-2018, Cà Văn P đang ở nhà tại bản BN, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì có người đàn ông tên là B (P không biết họ gì), nhà ở bản Đ, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La gọi điện thoại rủ P xuống Công viên thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La ngồi uống nước, nói chuyện. P đồng ý và điều khiển xe mô tô BKS: 26B1 – 445.72 xuống Công viên gặp B. Quá trình nói chuyện B bảo P có biết chỗ nào mua được Heroine thì mua hộ B 290.000^d. P đồng ý. B đưa tiền cho P 290.000^d và bảo khi nào mua được Heroin thì mang lên nhà cho B. P cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô xuống bản T, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để tìm mua Heroine. Đến nơi P gặp và nhờ một người phụ nữ dân tộc Thái đang đứng ở ven đường (P không biết tên và địa chỉ cụ thể ở đâu) mua hộ 250.000^d được một gói Heroine, gói bằng nilon màu xanh. P đã tự ý bớt lại 40.000^d trong số tiền B đưa cho mục đích được hưởng lợi cá nhân. Sau khi mua được Heroine, P cất vào trong tất chân bên trái đang đi rồi điều khiển xe

mô tô đi lên bản Đn, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để đưa Heroine cho B. Trên đường đi P đã dùng 20.000^d trong số tiền bớt lại của B để mua xăng. Khi đến bản Đ, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La gặp tổ công tác Công an xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra đã phát hiện và bắt quả tang Cà Văn P về hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ cùng vật chứng như đã nêu.

Bản cáo trạng số: 124/CT-VKS, ngày 16-8-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố bị cáo Cà Văn P về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Cà Văn P về điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Cà Văn P phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Cà Văn P mức án tù 24 tháng đến 27 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21-5-2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Cà Văn P;

Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015 và Điều 106 BLTTHS năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu và 01 chiếc tất màu xanh đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ Tiền NHNN Việt Nam02 (hai) tờ tiền mệnh giá 10.000^d.

+ Một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI: 355862/01/632595/7, đã qua sử dụng.

- Truy thu tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 20.000^d của bị cáo Cà Văn P đã tiêu sài hết.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Ý kiến của bị cáo Cà Văn P: Nhứt trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở lại với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Ngày 21-5-2018, Cà Văn P; nơi cư trú: Bản BN, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã có hành vi đi mua hộ 0,26 gam chất ma túy, loại chất Heroine

với giá 250.000^d cho một người tên Bình, địa chỉ: Bản Đ, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mục đích để được hưởng lợi, thu lợi bất chính số tiền 40.000^d.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận bị cáo Cà Văn P phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định khoản 1 Điều 251 BLHS năm 2015. Như quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 251 BLHS năm 2015 quy định :

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo P cất giấu, vận chuyển mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng không lớn, mục đích đi mua hộ ma túy để thu lợi bất chính. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn ma túy và những tệ nạn xã hội khác. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Cần vận dụng khoản 1 Điều 251 BLHS năm 2015 có mức án từ 02 năm đến 07 năm đối với bị cáo Cà Văn P.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Cà Văn Piêng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS năm 2015.

Song bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng do hám lợi nên bất chấp pháp luật cố tình phạm tội nghiêm trọng. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần ra một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật trong việc đấu tranh với tệ nạn ma túy trong giai đoạn hiện nay. Cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo sau khi ra tù trở thành người làm ăn lương thiện, người công dân tốt có ích cho xã hội.

Bị cáo Cà Văn P đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 BLTTHS năm 2015.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Cà Văn P còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS năm 2015. Xét bị cáo

không có tài sản riêng, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy Cà Văn P khai mua của một người phụ nữ dân tộc Thái tại bản T, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 21-5-2018 nhưng P không biết họ tên và địa chỉ cụ thể ở đâu. Do chỉ có một lời khai duy nhất của P, ngoài ra không có chứng cứ nào khác. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với người đàn ông tên B, nhà ở bản Đ, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La là người đã đưa tiền và nhờ P đi mua hộ ma túy vào ngày 21-5-2018. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành xác minh tại bản Đ, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La có Vũ Văn B và đã tiến hành triệu tập Vũ Văn B đến để làm rõ có hay không việc B đưa tiền cho Piêng 290.000^d đi mua hộ ma túy vào ngày 21-5-2018 để P được hưởng lợi 40.000^d như lời khai của P. Tuy nhiên hiện nay Vũ Văn B không có mặt tại địa phương, gia đình và chính quyền địa phương không biết Bình đi đâu, làm gì. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La sẽ tiếp tục điều tra xác minh, nếu có đủ căn cứ sẽ có hình thức xử lý theo quy định của pháp luật đối với Vũ Văn B sau.

Đối với một chiếc xe mô tô BKS: 26B1- 445.72, nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, sơn màu đỏ - xám - đen, đã qua sử dụng là phương tiện Cà Văn P dùng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là của Cà Văn D; trú tại: Bản BN, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La (là em vợ của Cà Văn P). Việc P mượn xe đi mua ma túy anh D không biết, anh D đã cung cấp đầy đủ giấy tờ chứng minh quyền sở hữu đối với chiếc xe và đã có đơn xin lại xe. Do vậy cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp anh Cà Văn D là có căn cứ đúng pháp luật.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[3]. Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu và 01 chiếc tất màu xanh đã qua sử dụng, xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với Một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI: 355862/01/632595/7, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 20.000^d gồm: 02 (hai) tờ polime mệnh giá 10.000^d, lần lượt có số SERI: RK 09959679; KY 11113720. Thu

giữ của bị cáo là tiền do phạm tội mà có, cần tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 20.000^d bị cáo dùng để mua xăng là tiền bị cáo thu lợi từ việc đi mua hộ ma túy. Cần tuyên truy thu tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Vận dụng Điều 47 BLHS năm 2015 và Điều 106 BLTTHS năm 2015.

[4]. Về án phí: Bị cáo Cà Văn P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung của Nhà nước. Vận dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 331, Điều 333, khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cà Văn P phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Cà Văn P 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21-5-2018.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Một mảnh nilon màu xanh + 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu. Các vật chứng trên được niêm phong trong cùng một phong bì thư có viền xanh đỏ và Một chiếc tất chân màu xanh đã qua sử dụng cũ.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ Tiền NHNN Việt Nam 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 10.000^d.

+ Một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI: 355862/01/632595/7, đã qua sử dụng cũ.

- Truy thu tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 20.000^d (Hai mươi nghìn đồng) của bị cáo Cà Văn P.

4. Về Án phí: Bị cáo Cà Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Cà Văn P được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lường Thị Hương